

THUẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
THUẾ CƠ SỞ 2
THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Số: 4189/TCS2-NVDTPC
V/v tuyên truyền, phổ biến
Thông tư số 58/2026/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cái Răng, ngày 09 tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Các tổ chức, doanh nghiệp và người nộp thuế trên địa bàn
Thuế cơ sở 2, thành phố Cần Thơ (02 phường: Cái Răng,
Hưng Phú và 03 xã: Phong Điền, Trường Long, Nhơn Ái).

Thông tư số 58/2026/TT-BTC ngày 25/5/2026 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Chế độ kế toán cho các doanh nghiệp siêu nhỏ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 và áp dụng cho năm tài chính bắt đầu từ ngày hoặc sau ngày 01/7/2026. Thuế cơ sở 2 thành phố Cần Thơ thông tin đến các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn nghiên cứu, thực hiện. Trong đó, một số nội dung chính như sau:

1. Đối tượng áp dụng

- Đối tượng áp dụng Thông tư này là các doanh nghiệp đáp ứng được các tiêu chí xác định doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định của pháp luật về Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (hiện được xác định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP).

Loại hình	Số lao động tham gia BHXH	Doanh thu hàng năm	Tổng nguồn vốn
Doanh nghiệp siêu nhỏ trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; công nghiệp và xây dựng	Không quá 10 người/năm	Không quá 03 tỷ đồng/năm	Hoặc không quá 03 tỷ đồng/năm
Doanh nghiệp siêu nhỏ trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ	Không quá 10 người/năm	Không quá 10 tỷ đồng/năm	Hoặc không quá 03 tỷ đồng/năm

- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được lựa chọn áp dụng Thông tư này để thực hiện công tác kế toán nếu có nhu cầu.

2. Tổ chức bộ máy kế toán

- Doanh nghiệp siêu nhỏ được bố trí người thân (cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột,...) của người đại diện pháp luật, người đứng đầu; hoặc bố trí người quản lý, thủ kho, thủ quỹ, người mua bán tài sản làm kế toán; hoặc sử dụng dịch vụ kế toán thuê ngoài.



- Không bắt buộc bố trí Kế toán trưởng: Doanh nghiệp có thể bố trí người phụ trách kế toán thay thế. Người phụ trách kế toán được quyền ký thay kế toán trưởng trên các chứng từ, sổ sách và Báo cáo tài chính.

3. Nguyên tắc áp dụng chế độ kế toán

Căn cứ vào phương pháp nộp thuế: Doanh nghiệp căn cứ vào phương pháp nộp thuế GTGT và thuế TNDN của mình để thực hiện ghi sổ kế toán phù hợp.

- Tính nhất quán: Việc áp dụng hoặc lựa chọn chuyển đổi chế độ kế toán phải nhất quán trong một năm tài chính. Thay đổi chỉ được thực hiện vào ngày bắt đầu của kỳ kế toán năm tiếp theo.

- Quyền tự chủ về biểu mẫu: Doanh nghiệp được chủ động thiết kế thêm, sửa đổi hoặc bổ sung biểu mẫu chứng từ, sổ sách kế toán để phù hợp với đặc điểm kinh doanh, miễn là đảm bảo tính trung thực, minh bạch và tuân thủ Luật Kế toán.

- Hỗ trợ tối đa từ công nghệ: Trường hợp doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử và được hệ thống của Cơ quan Thuế hỗ trợ xác định số thuế phải nộp, doanh nghiệp chỉ cần dùng các mẫu sổ kế toán theo Thông tư này để theo dõi, đối chiếu.

4. Danh mục sổ kế toán theo từng phương pháp nộp thuế

Thông tư số 58/2026/TT-BTC đã tối giản hóa hệ thống sổ sách, không còn các tài khoản kế toán phức tạp, người nộp thuế chỉ cần ghi chép trực tiếp các chỉ tiêu tiền, doanh thu, chi phí. Danh mục sổ áp dụng cho 4 trường hợp nộp thuế chính như sau:

(1) Nộp thuế GTGT và thuế TNDN theo tỷ lệ phần trăm (%) trên doanh thu:

- Chứng từ kế toán: Sử dụng hóa đơn và các chứng từ kế toán khác theo quy định của pháp luật kế toán, pháp luật thuế làm căn cứ xác định doanh thu.

- Chỉ cần sử dụng duy nhất 01 loại sổ: Sổ doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ (Mẫu số S1-DNSN)

(2) Nộp thuế GTGT theo tỷ lệ % trên doanh thu và nộp thuế TNDN trên thu nhập tính thuế

- Chứng từ kế toán: Sử dụng hóa đơn, Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ không có hóa đơn và các chứng từ kế toán khác theo quy định của pháp luật kế toán, pháp luật thuế làm căn cứ xác định các khoản doanh thu, thu nhập, các khoản chi phí và số thuế GTGT, thuế TNDN phải nộp, đã nộp trong kỳ.

- Sử dụng danh mục sổ kế toán gồm 4 loại sổ:

STT	Tên sổ kế toán	Ký hiệu
1	Sổ doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ	Mẫu số S2a-DNSN
2	Sổ chi tiết doanh thu, chi phí	Mẫu số S2b-DNSN
3	Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa	Mẫu số S2c-DNSN
4	Sổ chi tiết tiền	Mẫu số S2d-DNSN

(3) Nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ và thuế TNDN theo tỷ lệ % trên doanh thu

- Chứng từ kế toán: Sử dụng hóa đơn, Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ không có hóa đơn và các chứng từ kế toán khác theo quy định của pháp luật kế toán, pháp luật thuế làm căn cứ xác định doanh thu.

- Sử dụng danh mục sổ kế toán gồm 02 loại sổ:

STT	Tên sổ kế toán	Ký hiệu
1	Sổ doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ	Mẫu số S3a-DNSN
2	Sổ theo dõi nghĩa vụ thuế GTGT	Mẫu số S3b-DNSN

(4) Nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ và nộp thuế TNDN trên thu nhập tính thuế

- Chứng từ kế toán: Sử dụng hóa đơn, Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ không có hóa đơn và các chứng từ kế toán khác theo quy định của pháp luật kế toán, pháp luật thuế làm căn cứ xác định các khoản doanh thu, thu nhập, các khoản chi phí và số thuế GTGT, thuế TNDN phải nộp, đã nộp trong kỳ.

STT	Tên sổ kế toán	Ký hiệu
1	Sổ chi tiết doanh thu, chi phí	Mẫu số S2b-DNSN
2	Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa	Mẫu số S2c-DNSN
3	Sổ chi tiết tiền	Mẫu số S2d-DNSN
4	Sổ theo dõi nghĩa vụ thuế GTGT	Mẫu số S3b-DNSN

5. Báo cáo tài chính

- Trường hợp nộp thuế TNDN theo phương pháp tính thuế trên thu nhập tính thuế phải lập báo cáo tài chính theo hướng dẫn tại Thông tư số 58/2026/TT-BTC, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Doanh nghiệp thực hiện lập báo cáo tài chính gồm:

+ Báo cáo tình hình tài chính (Mẫu số B01 - DNSN)

+ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (Mẫu số B02 - DNSN)

- Trường hợp thuế TNDN theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ không bắt buộc phải lập báo cáo tài chính để nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền, trừ trường hợp pháp luật khác có yêu cầu.

6. Chuyển số dư trên sổ kế toán

- Căn cứ vào số dư các tài khoản kế toán theo quy định tại Thông tư số 132/2018/TT-BTC để thực hiện chuyển vào các sổ kế toán liên quan khi áp dụng Thông tư số 58/2026/TT-BTC.

- Khi thay đổi chế độ kế toán áp dụng (do chuyển đổi phương pháp nộp thuế GTGT, thuế TNDN theo quy định của pháp luật thuế hoặc do lựa chọn hoặc bỏ lựa chọn áp dụng chế độ kế toán cho doanh nghiệp nhỏ và vừa) thì căn cứ số dư cuối kỳ trên các sổ kế toán trước để chuyển sang số dư đầu kỳ của sổ kế toán tương ứng ở kỳ sau cho phù hợp.





Mã QR truy cập Thông tư số 58/2026/TT-BTC

Thuế cơ sở 2 thành phố Cần Thơ triển khai đến các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người nộp thuế trên địa bàn. Nếu có vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề nghị người nộp thuế liên hệ với Thuế cơ sở 2 để được hướng dẫn, hỗ trợ:

- Tổ Quản lý, hỗ trợ cá nhân, hộ kinh doanh: 02923 836 336
- Tổ Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp: 02923 527 233

Thuế cơ sở 2 thành phố Cần Thơ thông tin đến người nộp thuế biết và thực hiện./.

Nơi nhận

- Như trên;
- Trưởng Thuế cơ sở (để báo cáo);
- Phòng VH - XH xã, phường (để p/h tuyên truyền);
- Các Tổ: QLDN; CNKD
(để triển khai đến NNT quản lý);
- Lưu: VT, NVDTPC (02).

**KT. TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ**



Nguyễn Thanh Vũ